

Số: 55/2024/QĐST-HNGĐ

Ninh Hải, ngày 10 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 123/2024/TLST-HNGĐ ngày 24/4/2024 giữa:

- Nguyên đơn: Bà **Võ Thị Phúc H**, sinh năm: 2000.

- Bị đơn: Ông **Cao Thành S**, sinh năm: 1993.

Cùng địa chỉ: **Thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02/5/2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày: 02/5/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà **Võ Thị Phúc H** và ông **Cao Thành S**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông **Cao Thành S** trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên **Cao Võ Thảo Q**, sinh ngày: 25/12/2016. Bà **Võ Thị Phúc H** không phải cấp dưỡng nuôi con chung do **S** không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở, nhưng có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà **Võ Thị Phúc H** đồng ý chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm theo thỏa thuận, số tiền này được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0002386 ngày 17 tháng 4 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ninh Hải. **H1** lại cho bà **H** số tiền chênh lệch là 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Ninh Hải;
- CCTHADS huyện Ninh Hải;
- UBND xã Thanh Hải (Số ĐKKH số 14 ngày 12/4/2018);
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Lê Hoàng Hải